

C.TY CP SADICO CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53 / SADICO.2018

Cần Thơ, ngày 05 tháng 04 năm 2018

V/v công bố thông tin

Báo cáo thường niên năm 2017

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà nội

1. Tên Công ty : **Công Ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ**
2. Mã chứng khoán : **SDG**.
3. Địa chỉ trụ sở chính : 366E Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bùi Hữu Nghĩa, Quận Bình Thủy, Thành Phố Cần Thơ.
4. Điện thoại : 0292 3884354 Fax : 0292 3821141
5. Người thực hiện công bố thông tin : Ông Nguyễn Phú Thọ.
6. Nội dung của thông tin công bố :
- Báo cáo thường niên năm 2017.
7. Địa chỉ website đăng tải toàn bộ nội dung thông tin công bố
www.sadico.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Website Công Ty
- Lưu: HC ,PTCKTK



Nguyễn Phú Thọ



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

Năm 2017

I. THÔNG TIN CHUNG :

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ
- Tên tiếng Anh : SADICO CANTHO JOINT STOCK CORPORATION
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1800155452 (số cũ là 5703000320) đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 06 năm 2007. Đăng ký thay đổi lần 4 ngày 05/02/2016.
- Vốn điều lệ : 64.999.970.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 108.355.673.887 đồng
- Địa chỉ : 366E, CMT 8, P. Bùi Hữu Nghĩa, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.
- Điện thoại : 0292.3884354
- Fax : 0292.3821141
- Email : sadicocantho@hcm.vnn.vn
- Webside : www.sadicocantho.com.vn
- Mã cổ phiếu : SDG

* Quá trình hình thành và phát triển :

- Việc thành lập : Công ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần theo Quyết định số : 2895/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Ủy Ban Nhân Dân TP. Cần Thơ v/v phê duyệt Phương án và chuyển Công Ty Sản Xuất Kinh Doanh Vật Liệu Xây Dựng TP. Cần Thơ (SADICO) thành công ty cổ phần và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 07 năm 2007.

- Công ty tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 16 tháng 06 năm 2007.

- Niêm yết cổ phiếu :

+ Ngày 22/12/2009, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội với mã chứng khoán là SDG. Số lượng cổ phiếu niêm yết là : 5.000.000 cổ phiếu.

+ Ngày 08/10/2010, cổ phiếu niêm yết bổ sung của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội. Số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung là 1.499.997 cổ phiếu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh :

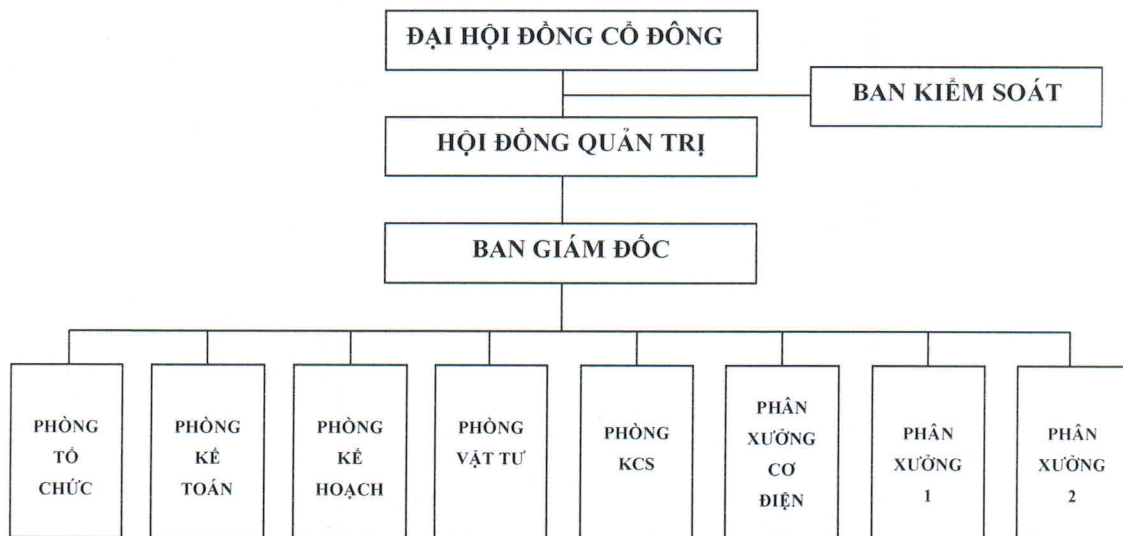
- Ngành nghề kinh doanh : sản xuất bao bì, vải dệt từ plastic; Sản xuất bao bì từ giấy; Kinh doanh VLXD; Ủy thác xuất nhập khẩu; Đầu tư kinh doanh bất động sản; In ấn; Kinh doanh, xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và phụ tùng ngành in, sau in và máy móc, thiết bị phụ tùng máy khác; Kinh doanh bao bì, nhựa, giấy, phụ gia và hóa chất ngành nhựa các loại.

- Tình hình hoạt động : hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu của công ty là sản xuất bao bì đựng xi măng các loại, cuộn dệt các loại. Đầu tư tài chính tại các công ty sản xuất xi măng như : Công Ty Cổ Phần Xi Măng Tây Đô, Công Ty Cổ Phần Xi Măng Hà Tiên, Công ty Cổ Phần Xi Măng Hà Tiên Kiên Giang.

- Địa bàn kinh doanh : TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Hà Tiên, Đồng Nai, Bình Dương

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý :

a)- Cơ cấu tổ chức công ty :



b)- Công ty liên kết

Công Ty Cổ Phần Xi Măng Tây Đô

- Địa chỉ : Km 14, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ.

- Ngành nghề hoạt động : sản xuất xi măng và các vật liệu kết dính khác. Kinh doanh vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất xi măng. Sản xuất kinh doanh các sản phẩm từ xi măng và vật liệu xây dựng. Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, cầu đường và các công trình hạ tầng kỹ thuật. San lấp mặt bằng. Kinh doanh bất động sản, địa ốc. Vận chuyển hàng hóa đường bộ và đường thủy.

- Vốn điều lệ : 76.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần sở hữu : 3.661.150 cổ phần.
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu : 48,17 %.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty : huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc sản xuất kinh doanh vỏ bao xi măng và các lĩnh vực khác nhằm phục vụ lợi ích cho các cổ đông, nhà đầu tư và khách hàng, tạo việc làm ổn định và thu nhập hợp lý cho người lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước và phúc lợi cho xã hội.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn : tập trung sản xuất và phát triển vỏ bao đựng xi măng theo chiều sâu, nâng cao sản lượng và cải tiến chất lượng tạo sản phẩm bao bì thân thiện với môi trường.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty : Cam kết “Vì thế hệ tương lai – chung tay cùng cộng đồng gìn giữ môi trường xanh-sạch-đẹp”. Tham gia và hưởng ứng các “Chương trình phúc lợi xã hội” là trách nhiệm cao cả, là nghĩa vụ đối với xã hội và cũng là nét đẹp văn hóa truyền thống của SADICO Cần Thơ.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM :

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

Nhận xét chung, năm nay sản lượng tiêu thụ bao bì của Công ty bị sụt giảm đáng kể, do 3 nguyên nhân lớn : (1) Trong nước, tình hình kinh tế - giao thương phát triển không ổn định ; (2) Các nhà máy xi măng tiêu thụ xi măng (bao) bị giảm # 30% ; (3) Cùng một thời điểm, các nhà máy bao bì đầu tư-mở rộng nâng công suất, cung vượt cầu quá lớn, dẫn đến thị trường kinh doanh cạnh tranh ngày càng khốc liệt. So với cùng kỳ năm 2016, tổng sản lượng tiêu thụ 2017 Công ty bị giảm - 23,68% về lượng và giảm - 30,74% về giá trị.

Nhờ chủ động nhiều phương án kinh doanh mới, năm 2017 tổng lợi nhuận trước thuế công ty đạt 20.547 triệu đồng (trong đó : Lợi nhuận sản xuất kinh doanh : 11.741 triệu đồng và Lợi nhuận đầu tư tài chính : 8.806 triệu đồng). Báo cáo quyết toán tài chính 2017, Công ty hoàn thành nhiệm vụ Hội Đồng Quản Trị giao phó.

Sau đây, SADICO xin trình bày một số khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau :

Từ 1/1/2017, thuế nhập khẩu nguyên liệu nhựa tăng lên 3% (nghĩa là, năm 2017 thuế nhập khẩu hạt nhựa PP tăng 200% so với năm 2016). Song song, năm 2017 bình quân tỷ giá đô la Mỹ tăng 2,5% so với năm 2016.

Biến động giá dầu thô trên thị trường thế giới ảnh hưởng rất lớn đến giá hạt nhựa : Suốt năm 2017, giá hạt nhựa PP tăng liên tục hàng quý. Quý II tăng 30 USD/tấn, Quý III tăng 35 USD/tấn, Quý IV tăng 50 USD/tấn. Năm 2017, tính giá bình quân hạt nhựa PP cả năm tăng lên 14,2% so với giá bình quân năm trước.

Giá bán đầu ra hết sức bất lợi : Đầu vào giá PP tăng rất cao nhưng các đối thủ bao bì quyết liệt cạnh tranh “giảm giá, giành khách hàng”. Trước tình thế này, Công ty phải đón nhận thử thách lớn “không tăng giá bán”. Ngược lại, có một số thị phần truyền thống bị các đối thủ “phá giá” nên buộc lòng Công ty phải giảm giá để giữ-lại khách hàng.

Cạnh tranh ngày càng khốc liệt – cung > cầu : Quý I & II/2017, các nhà máy lần lượt đầu tư, mở rộng, nâng công suất thiết bị. Tính riêng phía Nam, năm 2017 tổng năng lực 4 nhà máy sản xuất bao dãn đã tăng thêm 40% so với năm 2016.

Sản lượng tiêu thụ bao xi măng bị giảm đáng kể : 6 tháng cuối năm, do những nguyên nhân khách quan từ kinh tế vĩ mô nên ngành xi măng tiêu thụ bị chậm, hàng tồn kho rất cao. Theo đó, 2 quý cuối năm sản lượng kinh doanh bao bì xi măng bị giảm sút đáng kể, lượng bán ra giảm # 38% so với cùng kỳ năm 2016.

Năm nay chi phí tài chính cao hơn nhiều so với năm trước : Toàn bộ thiết bị mới 100 tỷ đồng Công ty đầu tư bằng nguồn vốn vay Ngân hàng. Vì vậy, năm 2017 tổng chi phí tài chính trả lãi vay Ngân Hàng là 7.915 triệu đồng, tăng 12,07% so với cùng kỳ 2016 và trích khấu hao tài sản cố định là 12.245 triệu đồng, tăng 19,11 % so với cùng kỳ năm 2016.

2. Tổ chức và nhân sự :

- Danh sách Ban điều hành :

Stt	Họ & tên	Chức vụ	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Phú Thọ	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng GD	1960	Vĩnh Long	Kỹ sư thủy nông
2	Ông Nguyễn Văn Cường	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng GD	1963	Huế	Kỹ sư điện- điện tử
3	Bà Dương Thị Quỳnh Giao	Kế toán trưởng	1974	Cần Thơ	Cử nhân kinh tế

- Thay đổi trong Ban điều hành : không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên : 244 người.

- Chính sách đối với người lao động :

+ Đảm bảo thực hiện việc ký hợp đồng lao động, trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bồi dưỡng độc hại, bảo hiểm tai nạn con người, khám sức khỏe định kỳ và các quyền lợi khác theo đúng Luật.

+ Thực hiện : đúng chế độ lương, thưởng và tiền lương tháng 13 cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

- Các khoản đầu tư lớn : trong năm 2017, công ty đã đầu tư 01 máy xé băng, 01 máy ép kiện và 16 máy dệt.

- Các công ty liên kết :

Công Ty Cổ Phần Xi Măng Tây Đô

- Địa chỉ : Km 14, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ.

- Ngành nghề hoạt động : sản xuất xi măng và các vật liệu kết dính khác. Kinh doanh vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất xi măng. Sản xuất kinh doanh các sản phẩm từ xi măng và vật liệu xây dựng. Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, cầu đường và các công trình hạ tầng kỹ thuật. San lấp mặt bằng. Kinh doanh bất động sản, địa ốc. Vận chuyển hàng hóa đường bộ và đường thủy.

- Vốn điều lệ : 76.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần sở hữu : 3.661.150 cổ phần.
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu : 48,17 %.
- Năm 2017 cổ tức dự kiến : 20% bằng tiền.

4. Tình hình tài chính :

a) Tình hình tài chính :

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	(%) tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	238.387.006.294	224.774.599.521	94,29
2	Doanh thu thuần	334.932.744.539	231.988.393.697	69,26
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	16.160.750.395	18.510.428.074	114,54
4	Lợi nhuận khác	2.145.596.307	2.037.130.996	94,94
5	Lợi nhuận trước thuế	18.306.346.702	20.547.559.070	112,24
6	Lợi nhuận sau thuế	14.690.746.129	18.143.825.401	123,51
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	88,49	71,65	80,97

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,73	0,90
- Hệ số thanh toán nhanh	0,40	0,42
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,61	0,52
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,58	1,07
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay hàng tồn kho	8,00	4,78
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,40	1,03
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,04	0,08
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,16	0,17
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,06	0,08
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần	0,05	0,08

5. Cơ cấu cổ đông :

a) Cổ phần :

- Tổng số cổ phần đang lưu hành đến 31/12/2017 : 6.499.997 cổ phần.
- Tổng số cổ phần thường đang lưu hành đến 31/12/2017 : 6.499.997 cổ phần.
- Tổng số cổ phần chuyển nhượng tự do : 6.499.997 cổ phần.
- Tổng số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : không có.
- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2017 : 16.670 đồng/cổ phiếu.

b)- Cơ cấu cổ đông :

STT	Cổ đông	Đầu năm		Cuối năm		Thay đổi %
		Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Phân theo cổ đông trong nước, ngoài nước :					
	- Cổ đông trong nước	6.492.197	99,88	6.481.397	99,71	(0,17)
	- Cổ đông ngoài nước	7800	0,12	18.600	0,29	0,17
	Cộng	6.499.997	100,00	6.499.997	100,00	(0,00)
2	Phân theo cổ đông lớn, nhỏ :					
	- Cổ đông lớn	5.683.950	87,45	3.994.250	61,45	(26,00)
	- Cổ đông nhỏ	816.047	12,55	2.505.747	38,55	26,00
	Cộng	6.499.997	100,00	6.499.997	100,00	0,00
3	Phân theo cổ đông tổ chức, cá nhân :					
	- Cổ đông tổ chức	5.211.730	80,18	3.834.820	59,00	(21,18)
	- Cổ đông cá nhân	1.288.267	19,82	2.665.177	41,00	21,18
	Cộng	6.499.997	100,00	6.499.997	100,00	0,00
4	Phân theo cổ đông nhà nước, cổ đông khác :					
	- Cổ đông nhà nước	1.689.700	26,00	0	0,00	(26,00)
	- Cổ đông khác	4.810.297	74,00	6.499.997	100,00	26,00
	Cộng	6.499.997	100,00	6.499.997	100,00	0,00

c)- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : không có.

d)- Giao dịch cổ phiếu quỹ : không có.

e)- Các chứng khoán khác : không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty :

6.1- Quản lý nguồn nguyên vật liệu :

a)- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của công ty trong năm : 5.495.584 kg nguyên vật liệu các loại.

b)- Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của công ty : không có

6.2- Tiêu thụ năng lượng :

a)- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp : năng lượng tiêu thụ chủ yếu phục vụ công tác sản xuất. Lượng điện tiêu thụ năm 2017 khoảng 6 triệu kWh.

b)- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả : không có

c)- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng : không có

6.3- Tiêu thụ nước :

a)- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng : công ty sử dụng nguồn nước được cung cấp từ Công ty cấp nước TP. Cần Thơ, lượng nước trung bình tiêu thụ hàng năm khoảng 10.000 m³. Lượng nước này chủ yếu được sử dụng cho nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của người lao động.

b)- Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng : không có

6.4- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường :

a)- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các qui định về môi trường : không có

b)- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm không tuân thủ luật pháp và các qui định về môi trường : không có

6.5- Chính sách liên quan đến người lao động :

a)- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động : đến ngày 31/12/2017, tổng số lao động toàn công ty là : 244 người. Thu nhập bình quân : 9.306.354 đồng/người/tháng.

b)- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động : thực hiện đúng nội dung Hợp đồng lao động, Thỏa ước lao động tập thể đã ký kết giữa người sử dụng lao động và người lao động. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo qui định của pháp luật : trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bồi dưỡng độc hại, bảo hiểm tai nạn con người, khám sức khỏe định kỳ và các quyền lợi khác...

c)- Hoạt động đào tạo người lao động :

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm : 112 giờ. Chất lượng lao động luôn được công ty quan tâm, chú trọng thông qua việc tuyển dụng, đào tạo và tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động.

6.6- Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong năm qua, công ty đã tham gia công tác xã hội như tài trợ giáo dục, tài trợ xây nhà tình nghĩa, nhà nhân ái, tài trợ y tế và các tài trợ khác cho địa phương với tổng số tiền là 267 triệu đồng.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC :

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

1.1- Từ sản xuất kinh doanh :

SADICO đã thực hiện 03 giải pháp lớn trong hoạt động sản xuất kinh doanh :

Từ 1/1/2017 – Xác định sản phẩm chủ lực : Sản xuất bao xi măng dán hiện đại. Chấm dứt bao xi măng may truyền thống.

Từ 1/1/2017 – Xác định công nghệ BSW-Đức hiện đại, tiên tiến nhất thế giới : Đầu tư đồng bộ 100% , tạo lợi thế khác biệt, vượt trội hơn hẳn các đối thủ.

Từ 1/1/2017 – Xác định, tuyển chọn nguồn nhân lực tài giỏi, chuyên nghiệp : Quyết tâm giảm 30% nhân sự.

Song song, có nhiều giải pháp tối ưu hóa dây chuyền sản xuất và kết hợp nâng cao chất lượng quản lý sản xuất - giám sát phế liệu/phế phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế.

Bảo toàn đồng vốn và quản lý tài chính hiệu quả.

Nhờ tập thể SADICO đoàn kết, cùng nỗ lực quyết tâm vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ ĐHCĐ giao phó. Sau đây, SADICO xin báo cáo tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh 2017 như sau :

S T T	CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ	KẾ HOẠCH NĂM 2017	THỰC HIỆN NĂM 2017	THỰC HIỆN NĂM 2016	So sánh 2017 TH/KH	So sánh 2017/ 2016
1	- Lượng sản xuất (1.000 cái)	50.000	60.112	76.766	120,22 %	78,31 %
2	- Lượng tiêu thụ (1.000 cái)	50.000	57.602	75.471	115,20 %	76,32 %
3	- Tổng doanh thu (triệu đ)	187.000	231.988	334.932	124,06 %	69,26 %
4	- Lợi nhuận trước thuế (triệu đ)	14.000	20.547	18.306	146,76 %	112,24 %
	1. LN SXKD (triệu đ)	6.000	11.741	17.419	195,68 %	67,40 %
	2. LN đầu tư tài chính (triệu đ)	8.000	(*) 8.806	887	110,08 %	992,78 %
5	- Lợi nhuận sau thuế (triệu đ)	12.800	18.143	14.690	141,74 %	123,51 %

1.2- Từ đầu tư tài chính :

Năm 2017, lượng xi măng tiêu thụ nội địa ~ 60,2 triệu tấn, tăng 1% so với năm 2016. Trong năm có nhiều tháng, nguyên liệu clinker bị thiếu, giá clinker tăng.... áp lực đầu ra rất căng thẳng do thị trường cạnh tranh khốc liệt vì có nhiều nhà máy xi măng đầu tư mới hoặc nâng công suất nên trong năm giá bán xi măng phải nhiều lần điều chỉnh giảm giá để giữ thị phần.

Các nhà máy xi măng có Ban Lãnh Đạo rất giỏi, định hướng chiến lược kinh doanh linh động. Phát huy tối đa các lợi thế, như : Thương hiệu mạnh-chất lượng uy tín, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, thị phần kinh doanh bền vững, quan hệ khách hàng tốt và nhiều chính sách bán hàng hấp dẫn : hỗ trợ tài chính, giá chiết khấu, chính sách khuyến mãi.... Kết quả năm 2017, các đơn vị đầu tư tài chính đều thắng lợi lớn.

Sau đây, SADICO xin tóm tắt kết quả cổ tức thu về từ hoạt động đầu tư tài chính bên ngoài như sau :

Tên đơn vị	Giá trị theo sổ sách	Giá trị theo mệnh giá	Cổ tức 2016 (trả 2017)	Cổ tức 2017 (%)	Cổ tức 2017
1- Cty CP XM Tây Đô	42.291.820.004	36.611.500.000	7322300000	20%	7.322.300.000
2- Cty CPXM HT-KG	1.550.893.958	1.400.000.000	560.000.000	45%	630.000.000
3- Cty CPXM Hà Tiên	2.682.621.200	2.638.400.000	923.440.000	50%	1.319.200.000
Tổng Cộng	46.525.335.162	40.649.900.000	8.805.740.000		9.271.500.000

* Thực hiện hài hòa 4 lợi ích :

Đối với nhà đầu tư : SADICO cam kết bảo toàn đồng vốn, luôn tôn trọng giá trị góp vốn của nhà đầu tư, triển khai các chương trình sử dụng đồng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, bảo đảm hàng năm giá trị cổ phiếu có tăng trưởng, mức chia cổ tức đầy đủ, đúng hạn. Cụ thể như sau :

- Chia cổ tức năm 2017 : 20% (bằng tiền mặt)
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 2.482 đồng/cp, đạt 142,97 % so với kế hoạch

Đối với nhà nước : SADICO nghiêm túc tuân thủ hoạt động kinh doanh trên nền tảng luật pháp hiện hành, công khai, minh bạch. Đánh giá - hành động đóng thuế là trách nhiệm, là nghĩa vụ, là quyền lợi của doanh nghiệp. Cụ thể, năm 2017 Công ty thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước : Nộp ngân sách 12.538.961.969 đồng , đạt 294,44 % so với kế hoạch năm.

Đối với người lao động : SADICO sẵn sàng cung cấp mọi nguồn lực, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp cho tất cả CB.CNV bình đẳng, tự tin, thể hiện năng lực, tư duy, sáng tạo của mình ở mức độ cao nhất. Những giá trị sáng kiến, cải tiến, những thành tích lao động xuất sắc được tuyên dương, khen thưởng kịp thời. SADICO định hướng một doanh nghiệp phát triển bền vững song song nguồn nhân lực được chia sẻ, hài hòa lợi ích vật chất và tinh thần. Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo - luôn tìm thêm nhiều việc làm, tạo sự ổn định cho CB.CNV an tâm công tác, gắn bó lâu dài với công ty. Cụ thể : Năm 2017 thu nhập bình quân của CB.CNV : 9.306.354 đồng/người/tháng

Đối với phúc lợi cộng đồng : Là một đơn vị sản xuất, SADICO duy trì Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001. Cam kết “Vì thế hệ tương lai - chung tay cùng cộng đồng gìn giữ môi trường xanh-sạch-đẹp”. Bên cạnh đó, hằng năm SADICO có tham gia, hưởng ứng nhiều “chương trình phúc lợi xã hội” – Đây là trách nhiệm cao cả, là nghĩa vụ đối với xã hội và cũng là nét đẹp văn hóa truyền thống của SADICO. Cụ thể, thực hiện trong năm 2017 : Chi tài trợ giáo dục, hỗ trợ Quỹ khuyến học, các chương trình phúc lợi xã hội : 267.000.000 đồng.

*** Bảng phân phối lợi nhuận 2017 :**

DIỄN GIẢI	KẾ HOẠCH TRONG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG		THEO THỰC TẾ	
	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	TỶ LỆ	SỐ TIỀN
1- Lợi nhuận sau thuế 2017		12.800.000.000		18.143.825.401
• LN từ sản xuất kinh doanh		4.800.000.000		9.338.085.401
• LN từ đầu tư tài chính		8.000.000.000		8.805.740.000
2- Lợi nhuận để lại các năm trước		3.252.211.844		3.252.211.844
3- Tổng lợi nhuận chưa phân phối		16.052.211.844		21.396.037.245
a- Chia cổ tức (%/VĐL)	20 %	12.999.994.000	20 %	12.999.994.000
b- Quỹ đầu tư phát triển	10 %	1.280.000.000	10 %	1.814.382.540
c- Quỹ phúc lợi	5 %	640.000.000	5 %	907.191.270
d- Quỹ khác		877.776.000		1.104.680.270
Trong đó :				
• Thù lao		637.776.000		637.776.000
+ HĐQT		425.184.000		425.184.000
+ BKS + TK		212.592.000		212.592.000
• Tiền thưởng TGD	5 %	240.000.000	5 %	466.904.270
(lợi nhuận sau thuế từ SXKD)				
4- Tổng lợi nhuận đã phân phối		15.797.770.000		16.826.248.080

5- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		254.441.844		4.569.789.165
6- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/cp)		1.736		2.482
7- Lợi nhuận sau thuế/VLĐ (%)		19,69		27,91

2. Tình hình tài chính :

a)- Tình hình tài sản : tất cả các tài sản được quản lý và sử dụng hiệu quả.

b)- Tình hình nợ phải trả : Tình hình nợ phải trả của công ty chủ yếu là các khoản nợ vay ngắn hạn và dài hạn. Công ty không vay ngoại tệ nên ảnh hưởng chênh lệch của tỷ giá hối đoái đến kết quả kinh doanh không đáng kể.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý : không có

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :

Từ 1/1/2018, Trung Quốc có lệnh cấm nhập 24 mặt hàng phế liệu (trong đó, có phế liệu nhựa). Vì thế, lượng nhựa nguyên sinh trở nên cực kỳ khan hiếm và giá nhựa nguyên sinh đã có sự tăng mạnh mẽ. Tính từ thời điểm tháng 10/2017 đến nay, giá hạt nhựa nguyên sinh mỗi tháng tăng bình quân 45 USD/tấn. So với cùng kỳ đầu năm 2017, giá hạt nhựa nguyên sinh đã tăng lên 6,8 triệu đồng/tấn, tỉ lệ tăng 21,9%.

Dự báo, giá hạt nhựa nguyên sinh vẫn tiếp tục tăng và kéo dài đến tháng 5/2018. Năm 2018, Hạt PP nguyên sinh sẽ đạt mức giá bình quân cao nhất trong vòng 3 năm trở lại đây. Các thông tin dự báo thị trường nhựa thế giới gần như vô hiệu hóa bởi vì có quá nhiều nguyên nhân lớn bị tác động trực tiếp từ lệnh cấm nhập phế nhựa của Trung Quốc.

Giá dầu thô – là nguyên nhân lớn ảnh hưởng trực tiếp đến giá hạt nhựa. Dự báo, năm 2018 giá dầu thô sẽ giữ vững mức giá > 65 USD/thùng do nhu cầu thế giới tăng.

Dự báo năm 2018, thị trường nội địa lượng tiêu thụ ximăng (bao) không tăng. Theo đó, sản xuất kinh doanh bao ximăng không tăng. Và hơn nữa, các nhà máy ximăng lớn, như : Insee và Vicem - SADICO không tham gia thị phần. Ngoài ra, hiện nay còn lại 1 số rất ít nhà máy vẫn đang sử dụng bao may nẹp (Nghị Sơn, Công Thanh, Thăng Long)

Phía nam, năng lực 4 nhà máy sản xuất bao dán cùng phát triển – Công ty sẽ tiếp tục phải đối mặt với cung vượt cầu khoảng 32 – 38% . Song song đó, 1 số nhà máy bao dán phía Bắc đã vào chia sẻ thị trường phía Nam. Ngành bao bì ximăng, cạnh tranh ngày càng khốc liệt – dẫn đến “giá bán không được tăng” và cam kết “chất lượng & chính sách hậu mãi ngày càng tốt”

Dự báo năm 2018, tỷ giá USD/VNĐ sẽ tăng từ 2,1 – 2,4%

Với 6 nhân tố dự báo trên đây – Năm 2018, kết quả sản xuất kinh doanh của SADICO CANTHO có lợi nhuận là một bài toán khó.

Trước những dự báo kinh tế có quá nhiều khó khăn và thử thách, năm nay Công ty định hướng các chiến lược sau đây :

- Khai thác lợi thế thiết bị sẵn có - Đa dạng hóa sản phẩm
- Giữ vững và bảo toàn các thị trường truyền thống
- Ưu điểm công nghệ thiết bị - nâng cao chất lượng, vượt hơn đối thủ

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 :**

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	KẾ HOẠCH NĂM 2018
1- Sản lượng sản xuất	50.000.000 bao
2- Sản lượng tiêu thụ	50.000.000 bao
3- Tổng doanh thu	187.000.000.000
4- Lợi nhuận trước thuế	14.000.000.000
* LN từ SXKD	6.000.000.000
* LN từ đầu tư tài chính	8.000.000.000
5- Thuế TNDN	1.200.000.000
6- Lợi nhuận sau thuế	12.800.000.000
* LN từ SXKD	4.800.000.000
* LN từ đầu tư tài chính	8.000.000.000
7- Lợi nhuận chưa phân phối	4.569.789.165
8- Tổng lợi nhuận chưa phân phối	17.369.789.165
a- Chia cổ tức (20%/VĐL)	12.999.994.000
b- Quỹ đầu tư phát triển 10%	1.280.000.000
c- Quỹ phúc lợi 5%	640.000.000
d- Quỹ khác	858.514.560
Trong đó :	
* Tiền thù lao	618.514.560
+ HĐQT : 8.590.480 đ/ng/tháng	412.343.040
+ BKS + TK : 4.295.240 đ/ng/tháng	206.171.520
* Tiền thưởng TGD : 5% lợi nhuận sau thuế từ SXKD	240.000.000
9- Tổng lợi nhuận đã phân phối	15.778.508.560
10- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	1.591.280.605

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : không có vì ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp nhận toàn phần.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty :

a)- Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường : công ty đã có những chỉ đạo và quyết sách phù hợp, đáp ứng tốt các qui định của pháp luật và trách nhiệm của công ty đối với môi trường, xã hội.

b)- Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động : công ty luôn có những cải tiến về chính sách tiền lương, phúc lợi xã hội nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

c)- Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương : công ty luôn là đơn vị hỗ trợ tích cực cho các hoạt động, chương trình từ thiện của tại địa phương đặt trụ sở cũng như các địa phương khác trên cả nước.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY :

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty :

- Trong năm 2017 tình hình kinh tế trong nước phát triển không ổn định, thuế nhập khẩu nguyên liệu nhựa PP tăng 3%, tỉ giá đô la Mỹ tăng 2,5%, ngành xi măng tiêu thụ giảm 30% làm ảnh hưởng tiêu thụ bao bì sụt giảm, nguồn cung bao bì vượt cầu cạnh tranh không lành mạnh, nhiều nhà máy bao bì đồng loạt đầu tư nâng công suất cạnh tranh không lành mạnh. So với năm 2016, sản lượng tiêu thụ bao bì xi măng năm 2017 của SADICO giảm khoảng 23,68% .

- Trước những khó khăn tiềm ẩn gây nhiều bất lợi cho công ty, Ban điều hành đã kịp thời nắm bắt tình hình có những dự báo và định hướng đúng, tập trung nguồn lực trí tuệ lãnh đạo và giám sát toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tận dụng tất cả nguồn lực sẵn có, khai thác hết công năng thiết bị, sản xuất thêm các mặt hàng mới để bù đắp sản lượng bao bì xi măng sụt giảm. Triển khai nhiều giải pháp đồng bộ tận dụng tối đa công suất thiết bị, đề ra nhiều giải pháp để tiết giảm phế phẩm phế liệu, tiết kiệm vật tư nguyên liệu, phụ tùng thay thế, giảm chi phí quản lý.

- Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, khích lệ động viên CBCNV Ban điều hành đã hỗ trợ tối đa và cung cấp đầy đủ kịp thời các nguồn lực, tạo bước đột phá tạo được niềm tin và sự đoàn kết trong toàn thể cán bộ công nhân, cũng như thực hiện chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần là các nhân tố quyết định để SADICO tiếp tục đạt được mục tiêu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, năm trải qua nhiều khó khăn bất lợi.

- Về tài chính : Do toàn bộ thiết bị đầu tư mới năm 2016 từ nguồn vốn vay Ngân hàng nên chi phí tài chính sang năm 2017 tăng lên 12,07% , so với năm 2016. Nhưng tài sản và nguồn vốn vẫn cân đối, tình hình tài chính luôn được đảm bảo lành mạnh.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám Đốc công ty :

- HĐQT đánh giá cao BGD công ty trong năm 2017 đã tổ chức triển khai thực hiện rất tốt các nội dung , nghị quyết do ĐHĐCĐ và HĐQT giao.

- BGD đã có những quyết định, đề ra chiến lược sản xuất kinh doanh linh hoạt trong môi trường kinh tế khó khăn đầy biến động, thị trường tiêu thụ bao bì giảm sút, các đối thủ đầu tư nâng cấp thiết bị đồng loạt , bán phá giá bao bì gây nhiều bất lợi cho công ty. Do phải đổi mới công nghệ để thích ứng thị trường làm cho chi phí tài chính năm nay tăng cao. Nhưng bằng tinh thần trách nhiệm bằng trí tuệ, BGD đã điều hành sản xuất kinh doanh thắng lợi, đã phát huy lợi thế nguồn lực sẵn có, linh hoạt làm thêm nhiều sản phẩm thay thế cung cấp cho thị trường, thêm thu nhập ổn định đời sống CBCNV, hoàn thành thắng lợi xuất sắc mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Công ty đã duy trì tốt hệ thống ISO tích hợp, hệ thống quản lý phòng thí nghiệm, các qui trình sản xuất theo hướng chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa , thiết lập triển khai qui trình mới, nhiều giải pháp ứng dụng cải tiến kỹ thuật công nghệ được áp dụng trong quản lý làm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm ổn định. Qui trình sản xuất được kiểm soát nghiêm ngặt từ đầu vào đến đầu ra, tiết giảm chi phí điện năng, tiết

giảm phế liệu phế phẩm giảm dần và đạt được định mức lý tưởng, góp phần làm hạ giá thành, nâng cao năng suất, chất lượng ổn định, sản phẩm được khách hàng tín nhiệm cao.

- Trong năm, không xảy ra các giao dịch kinh doanh trực tiếp từ những cá nhân HĐQT, BGD với công ty, giao dịch kinh doanh của tổ chức nơi họ làm việc với công ty được thực hiện minh bạch, đúng pháp luật và hợp đồng kinh tế, không có xung đột lợi ích giữa cá nhân trong HĐQT, BGD hoặc tổ chức nơi họ làm việc với công ty.

- Về thay đổi vốn chủ sở hữu của cổ đông lớn đến 29/12/2017 : Do DATC thực hiện thoái vốn thành công, các cổ đông lớn hiện nay gồm : Công ty Cổ Phần Xi Măng Tây Đô 19,25%, Công ty TNHH Dịch Vụ Tấn Sang 18,67%, Công ty TNHH TM DV Được Lộc 16,05% và cổ đông Lê Minh Đức 7,47%.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :

Năm 2017 đã qua, bằng mọi nỗ lực SADICO có được kết quả SXKD rất ấn tượng. Phát huy thành tích nội lực của mình, HĐQT ghi nhận, xác định kinh tế đất nước sang năm 2018 vẫn chưa có bước đột phá, các nhà máy xi măng phía Nam vướn khó khăn đầu vào, giá nguyên liệu PP bao bì liên tục tăng cao, tỷ giá ngoại tệ tăng. Nhiều nhà máy bao dấn cạnh tranh không lành mạnh liên tục giảm giá bao bì dưới giá thành, tạo nhiều áp lực bất lợi cho nhiệm vụ SXKD năm 2018 của SADICO. HĐQT sẽ quyết tâm cao, nắm bắt kịp thời diễn biến thị trường để có giải pháp chỉ đạo ứng phó cụ thể, tập trung trí tuệ nghiên cứu, theo dõi sát thực tiễn của nền kinh tế đất nước, của ngành xi măng, bao bì để có các chủ trương các định hướng đúng lúc giúp cho SADICO luôn hoàn thiện vững mạnh, làm ra nhiều sản phẩm chất lượng tốt nhất, cạnh tranh cao nhất chiếm lĩnh thị trường. Năm 2018, HĐQT sẽ tiếp tục điều hành và quản trị công ty hiệu quả hơn nhằm đem lại kỳ vọng đạt cổ tức cao nhất cho nhà đầu tư, tiếp tục quan tâm nâng cao thu nhập ổn định cuộc sống tốt hơn cho người lao động ở công ty. HĐQT tin tưởng bằng quyết tâm cao và sự nỗ lực của Ban điều hành, một tập thể đoàn kết tâm huyết, chúng ta tin tưởng vào những thành công những nỗ lực năm qua, tin tưởng vào sự lãnh đạo của BGD, tin tưởng vào chuyên môn, tay nghề của tập thể CB-CNV công ty, hy vọng SADICO sẽ tiếp tục thành công phát triển vững chắc, vượt qua khó khăn hoàn thành nhiệm vụ. HĐQT sẽ đồng hành tạo mọi điều kiện để SADICO tiếp tục phát triển bền vững được khách hàng tín nhiệm cao, cùng quyết tâm hoàn thành thắng lợi kế hoạch SXKD năm 2018.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY :

1. Hội đồng quản trị :

a)- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

Stt	Họ & Tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Phú Thọ	Chủ Tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
2	Ông Lê Hoàng Tuấn	Phó chủ tịch HĐQT
3	Ông Lê Ngọc Anh	Ủy viên HĐQT
4	Ông Lưu Văn Kính	Ủy viên HĐQT
5	Ông Lưu Hoàng Thanh	Ủy viên HĐQT

b)- Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : chưa thành lập các tiểu ban.

c)- Hoạt động của Hội đồng quản trị :

Căn cứ vào chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ đã được Điều lệ công ty và pháp luật quy định, HĐQT trong năm qua đã họp 3 phiên để quyết định các vấn đề liên quan đến công tác quản trị, gồm các nội dung sau :

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	30/NQ-HĐQT	29/03/2017	Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 : - Kết quả SXKD và báo cáo tài chính (đã kiểm toán) năm 2016 - Phân phối lợi nhuận năm 2016 - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016 - Báo cáo hoạt động BKS năm 2016 - Phương án SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2017 - Thù lao của HĐQT, BKS và thư ký - Cử người đại diện phần vốn tham gia ứng cử vào HĐQT của Cty CP XM Tây Đô - Ông Nguyễn Phú Thọ tiếp tục giữ chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
2	31/NQ-HĐQT	01/08/2017	Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017 & phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý III năm 2017
3	32/NQ-HĐQT	02/11/2017	Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý III năm 2017 & phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý IV năm 2017

d)- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty : không có.

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm : không có.

2. Ban kiểm soát :

a)- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát :

Stt	Họ & Tên	Chức vụ
1	Ông Trần Hữu Định	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Kim Thúy	Ủy viên
3	Ông Nguyễn Quốc Khánh	Ủy viên

b)- Hoạt động của Ban kiểm soát :

b1)- Báo cáo giám sát về tình hình hoạt động :

- Công tác quản lý của Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị công ty, qua đó giám sát công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty.

Nhìn chung, Hội đồng quản trị công ty tổ chức họp hàng quý, đã xem xét cẩn thận báo cáo của Ban điều hành công ty, nêu ra những vấn đề cần thiết để giải quyết, thảo luận tích cực trên tinh thần trách nhiệm cao và ra nghị quyết rất cụ thể trong việc quản lý, điều hành công ty. Những vấn đề thảo luận và biểu quyết tại các cuộc họp đều thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật hiện hành và theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, được tiến hành công khai, phù hợp với chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị.

- Công tác điều hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành:

Tổng giám đốc quản lý, điều hành công ty rất có trách nhiệm, năng nổ, triển khai và thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị đầy đủ, kịp thời, theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn. Luôn tìm biện pháp để đưa công ty vượt qua mọi khó khăn, đạt hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh.

b2)- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2017:

- Tổ chức công tác tài chính kế toán:

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra và xác nhận tính hợp lý, hợp pháp trong quá trình điều hành hoạt động của công ty là rất tốt.

Công ty đảm bảo thực hiện tốt việc tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính theo đúng chuẩn mực kế toán, được công ty kiểm toán thông qua.

- Tổ chức chứng từ kế toán:

Tất cả chứng từ kế toán được công ty quản lý chặt chẽ và đưa vào lưu trữ có hệ thống theo quy định, đáp ứng tốt cho việc hạch toán và kiểm tra.

- Đánh giá kết quả kiểm soát tình hình hoạt động của công ty:

Sau khi đã tiến hành thẩm định các báo cáo của công ty. Ban kiểm soát hoàn toàn nhất trí với số liệu và kết luận của công ty kiểm toán, chấp nhận đưa số liệu này vào báo cáo trước ĐHCĐ với những ý kiến nhận xét như sau :

- Cơ cấu vốn và nguồn vốn của công ty được cân đối hợp lý, đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tài chính lành mạnh, thực hiện công tác bảo toàn vốn tốt.

- Sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát :

a)- Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích :

- Hội đồng quản trị :

Stt	Họ & tên	Chức vụ	Thù lao	Tiền thưởng
1	Ông Nguyễn Phú Thọ	Chủ tịch	106.296.000	
2	Ông Lê Hoàng Tuấn	Phó Chủ tịch	106.296.000	
3	Ông Lê Ngọc Anh	Thành viên	106.296.000	
4	Ông Lưu Văn Kính	Thành viên	106.296.000	
5	Ông Lưu Hoàng Thanh	Thành viên	106.296.000	
	Cộng		531.480.000	

- Ban giám đốc :

Stt	Họ & tên	Chức vụ	Tiền lương	Tiền thưởng	Thù lao bên ngoài
1	Ông Nguyễn Phú Thọ	TGD	1.120.998.634	696.108.595	96.000.000
2	Ông Nguyễn Văn Cường	P.TGD	701.048.607	100.013.929	
	Cộng		1.822.047.241	796.122.524	96.000.000

- Ban kiểm soát :

Stt	Họ & tên	Chức vụ	Thù lao	Tiền thưởng
1	Ông Trần Hữu Định	Trưởng ban	53.148.000	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Thúy	Thành viên	53.148.000	
3	Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên	53.148.000	
	Cộng		159.444.000	

b)- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ :

STT	Họ & tên	Đầu năm		Cuối năm		Thay đổi	
		Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Phú Thọ	110.630	1,70	110.630	1,70	0	0,00
1.1	Nguyễn Văn Bảy						
1.2	Ngô Thị Kim						
1.3	Nguyễn Kim Yên						
1.4	Nguyễn Thuỷ Văn						
1.5	Nguyễn Hoàn Song						
1.6	Nguyễn Thiện Toàn						
1.7	Nguyễn Văn Sánh						
1.8	Nguyễn Thanh Hương						
1.9	Nguyễn Bé Năm						
1.10	Nguyễn Hưng Thìn						
1.11	Cty CP XM HT KG						
1.12	Cty CP XM HT						
2	Lê Hoàng Tuấn	400	0,01	400	0,01	0	0,00
2.1	Hà Thị Thu Thảo						
2.2	Lê Hoàng Anh Thư						
2.3	Lê Hà Minh Châu						
3	Lê Ngọc Anh	149.620	2,30	149.620	2,30	0	0,00
3.1	Phạm Bích Ngân	13.000	0,20	13.000	0,20	0	0,00
3.2	Lê Minh Đức	485.760	7,47	485.760	7,47	0	0,00
3.3	Lê Ngọc Ý	100	0,00	100	0,00	0	0,00
4	Lưu Hoàng Thanh	2.700	0,04	2.700	0,04	0	0,00
4.1	Lưu Văn Bé						
4.2	Lê Thị Hà						
4.3	Hứa Lệ Hồng						

4.4	Lưu Hoàng Tùng						
4.5	Lưu Tấn Tài						
4.6	Lưu Thị Thuỳ Linh						
4.7	Lưu Thị Thuỳ Loan						
4.8	Lưu Hữu Thành						
4.9	Lưu Thanh Hải						
5	Lưu Văn Kính	2.600	0,04	2.600	0,04	0	0,00
5.1	Đặng Thị Thu Thuý						
5.2	Lưu Thế Hưng						
5.3	Lưu Khánh Linh						
5.4	Lưu Quang Thứ						
5.5	Lưu Quang Nhật						
5.6	CTY TNHH MBN VN	1.689.700	26,00			(1.689.700)	(26,00)
6	Nguyễn Văn Cường	30.665	0,47	30.665	0,47	0	0,00
6.1	Nguyễn Văn Gia						
6.2	Nguyễn Thị Lanh						
6.3	Nguyễn Phương Trang						
6.4	Nguyễn Cang Trường						
6.5	Nguyễn Phương Anh						
6.6	Nguyễn Thị Trúc Phương						
6.7	Nguyễn Văn Hùng						
6.8	Nguyễn Văn Vũ						
6.9	Nguyễn Văn Thắng						
6.10	Nguyễn Văn Hiến						
6.11	Nguyễn Thị Trúc Lê						
7	Dương Thị Quỳnh Giao	1.300	0,02	1.300	0,02	0	0,00
7.1	Dương Văn Bang						
7.2	Vương Minh Khai						
7.3	Lê Vĩnh Khánh						
7.4	Lê Quốc Thái						
7.5	Dương Minh Huân						
8	Trần Hữu Định	100	0,00	100	0,00	0	0,00
8.1	Trần Văn Bảy						
8.2	Trần Thị Gặp						
8.3	Nguyễn Ngọc Thuý						
8.4	Trần Ngọc Mỹ Hân						
8.5	Trần Vũ Huy						
8.6	Trần Thanh Hải						
8.7	Trần Ngọc Phụng						
8.8	Trần Thị Hồng Nhung						
8.9	Trần Thị Nhật Phụng						
9	Nguyễn Thị Kim Thuý	0	0,00	0	0,00	0	0,00
9.1	Lê Văn Luận						
9.2	Lê Hoàng Minh Khôi						
9.3	Lê Hoàng Minh Thư						

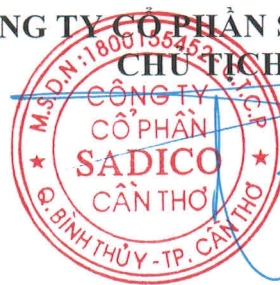
9.4	Nguyễn Thị Kim Liêng						
9.5	Nguyễn Kim Thoa						
9.6	Nguyễn Phước Trọng						
9.7	Nguyễn Phước Ánh						
9.8	Nguyễn Kim Loan						
9.9	Nguyễn Thị Kim Châu						
9.10	Nguyễn Thị Kim Chung						
9.11	Nguyễn Phước Vĩnh						
10	Nguyễn Quốc Khánh		0,00		0,00	0	0,00
10.1	Nguyễn Văn Giáo						
10.2	Tạ Thị Lục						
10.3	Nguyễn Thị Thu Hà						
10.4	Nguyễn Thị Thanh Bình						
10.5	Nguyễn Văn Thành						
10.6	Nguyễn Văn Thắng						
10.7	Nguyễn Quốc Hưng						

c)- Hợp đồng, hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : không có

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

Báo cáo tài chính năm 2017 đầy đủ đã kiểm toán đã được đăng trên website của Công Ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ : www.sadicocantho.com.vn.

CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Phú Thọ